

Số: 14/NQ-ĐHĐCĐ.2019

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 6 năm 2019

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP – THƯƠNG MẠI HỮU NGHỊ**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ giấy chứng nhận Đăng ký Kinh doanh số 0300743380, được Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 06/01/2005 (đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 09/02/2017);

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Công nghiệp-Thương mại Hữu Nghị ngày 28/6/2018;

Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 số 13/HN/ĐHĐCĐ.2019 ngày 11 tháng 6 năm 2019 của Công ty Cổ phần Công nghiệp – Thương mại Hữu Nghị,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Công nghiệp – Thương mại Hữu Nghị thống nhất thông qua các nội dung sau:

1. Kết quả thực hiện SXKD năm 2018 và kế hoạch SXKD năm 2019 như sau:

\* Kết quả thực hiện SXKD năm 2018:

- Doanh thu: 6.687.913.495 đồng;
- Lợi nhuận: - 1.051.247.893 đồng;
- Nộp Ngân sách: 3.830.347.133 đồng.

\* Kế hoạch SXKD năm 2019:

- Doanh thu: 7.539.237.111 đồng;
- Lợi nhuận: 454.679.689 đồng;
- Nộp Ngân sách (số phải nộp tạm tính): 2.939.403.220 đồng.

2. Các nội dung công việc trọng tâm cần thực hiện:

2.1/ Tiếp tục phối hợp với cổ đông lớn để cổ đông hoàn thành việc thoái vốn theo quy định.

2.2/ Tiếp tục thực hiện việc tính toán hiệu quả việc sử dụng tài sản của Công ty, xem xét phương án sử dụng tài sản của Công ty.

2.3/ Tiếp tục việc thanh lý hợp đồng với Công ty Hoàng Anh Mê Kông trong dự án tại 279 Nơ Trang Long, Bình Thạnh.

2.4/ Việc giải thể Công ty liên doanh Vikotrade: tiếp tục thực hiện để hoàn thành.

2.5/ Tổng Giám đốc tiếp tục rà soát lại công nợ và Báo cáo HĐQT hướng xử lý đối với các công nợ.

2.6/ Xét duyệt và ban hành Thang, bảng lương Công ty năm 2019.

2.7/ Xét duyệt quỹ tiền lương kế hoạch năm 2019.

2.8/ Tiếp tục chỉ đạo thực hiện việc rà soát, điều chỉnh các quy chế của Công ty cho phù hợp với tình hình thực tế hiện nay.





2.9/ Tiếp tục thực hiện công tác tăng cường quản trị Công ty, thực hiện đầy đủ và đúng quy định việc công bố thông tin.

2.10/ Báo cáo xin ý kiến ĐHĐCĐ về việc số dư thành viên HĐQT.

2.11/ Giao Tổng Giám đốc chủ trì rà soát lại đối với Dự án di dời đầu tư chiều sâu mở rộng sản xuất sản phẩm xe đạp hoàn chỉnh và sản phẩm cơ khí nội thất, việc hợp tác với REE, để thực hiện đúng theo quy định của Quyết định 86/2010/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành quy chế tài chính phục vụ di dời các cơ sở gây ô nhiễm môi trường và các cơ sở phải di dời theo quy hoạch xây dựng đô thị.

2.12/ Giao Ban điều hành Công ty căn cứ theo các quy định để có báo cáo và thực hiện đối với các ý kiến ngoại trừ của kiểm toán.

3. Thông qua báo cáo tiến trình giải thể Công ty liên doanh Vikotrade (Theo Báo cáo số 31/BC-BTGD ngày 22/5/2019 của Tổng Giám đốc Công ty).

4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 (đã kiểm toán).

5. Thông qua Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ sau Đại hội, chi trả cổ tức năm 2018 (Theo Tờ trình số 08/TTr-HĐQT.2019 ngày 20/5/2019 của Hội đồng quản trị Công ty).

- Về mức cổ tức năm 2018: không có (do kết quả hoạt động năm 2018 Lỗ)

- Quỹ đầu tư phát triển: không có (do kết quả hoạt động năm 2018 Lỗ)

- Quỹ khen thưởng phúc lợi: không có (do kết quả hoạt động năm 2018 Lỗ)

6. Thông qua Báo cáo chi trả thù lao năm 2018 và dự kiến mức thù lao năm 2019 của HĐQT và BKS (Theo Tờ trình số 09/TTr-HĐQT.2019 ngày 20/5/2019 của Hội đồng quản trị Công ty). Cụ thể như sau:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
	<b>Thù lao thực hiện năm 2018 cho HĐQT và BKS</b>	<b>144.720.000</b>
1	Thù lao thực hiện năm 2018 cho HĐQT và Thành viên BKS, trong đó:	<b>144.720.000</b>
*	Hội đồng quản trị	112.320.000
	- Chủ tịch HĐQT: $3.150.000 \times 12 = 37.800.000$	
	- Thành viên HĐQT (3 người): $2.070.000 \times 12 \times 3 = 74.520.000$	
*	Thành viên Ban kiểm soát (2 người): $1.350.000 \times 12 \times 2$	32.400.000
2	Trưởng Ban kiểm soát, trong đó: + Lương chuyên trách: 96.000.000 đồng; + Các khoản khác: 24.414.012 đồng.	<b>120.414.012</b>
	<b>Thù lao dự kiến năm 2019 cho HĐQT và BKS:</b>	
1	Thù lao dự kiến năm 2019 cho HĐQT và Thành viên BKS, trong đó:	<b>137.028.000</b>
*	Hội đồng quản trị	106.356.000
	- Chủ tịch HĐQT: $2.983.000 \times 12 = 35.796.000$	
	- Thành viên HĐQT (3 người): $1.960.000 \times 12 \times 3 = 70.560.000$	
*	Thành viên Ban kiểm soát (2 người): $1.278.000 \times 12 \times 2$	30.672.000
2	Trưởng Ban kiểm soát: + Mức lương bậc 1/2, số tiền 8.000.000 đồng/tháng, từ ngày 01/01/2019 đến 16/7/2019. + Mức lương bậc 2/2, số tiền 8.400.000 đồng/tháng, từ ngày 16/7/2019. * Lợi ích khác: Hỗ trợ tiền điện thoại: 200.000 đồng/tháng; tiền thưởng, tiền lễ, tết, tiền cơm trưa, phụ cấp xăng, gửi xe và các khoản phúc lợi khác theo mức chung của Văn phòng Công ty (nếu có).	



7. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018 – Phương hướng năm 2019 (Theo Báo cáo số 01/BCĐH-BKS-HN ngày 22/5/2019 của Ban kiểm soát Công ty). Các nhiệm vụ trọng tâm thực hiện của Ban kiểm soát năm 2019 như sau:

- Tập trung thực hiện các cuộc kiểm tra, kiểm soát liên quan đến các mặt hoạt động kinh doanh, tài chính, đầu tư và giải quyết các vấn đề còn tồn đọng của Công ty.

- Kiểm tra, giám sát công tác quản trị và quản lý điều hành của Hội đồng Quản trị và Ban Tổng giám đốc Công ty trong việc thực hiện Nghị Quyết của Đại hội đồng cổ thường niên năm 2019.

- Kiểm tra, giám sát các hoạt động của Công ty trong việc tuân thủ quy định pháp luật chứng khoán đối với công ty đại chúng.

- Kiểm tra trình tự, thủ tục ban hành các văn bản, các quy trình, quy chế của Công ty có phù hợp Điều lệ Công ty, các quy định pháp luật hiện hành.

- Thực hiện các công tác khác theo chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

8. Thông qua việc ủy quyền để HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính năm 2019.

9. Thông qua nội dung báo cáo số dư thành viên HĐQT, theo đó, không bầu bổ sung thêm thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ (2016-2020), mà để cổ đông lớn thoái vốn xong, sẽ tiến hành đại hội lại và bầu các chức danh HĐQT.

**Điều 2.** Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị Công ty tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

**Điều 3.** Đại hội đồng cổ đông giao cho Ban kiểm soát Công ty giám sát thực hiện Nghị quyết này.

**Điều 4.** Các ông (bà) thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này theo chức năng hoạt động của mình phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Công nghiệp – Thương mại Hữu Nghị.

ĐOÀN CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

**Nơi nhận:**

- Quý cổ đông;
- HĐQT, BKS, BTGD;
- Lưu: HĐQT.

1./ Ông Lê Tấn Dương

2./ Ông Võ Hồng Phong

3./ Ông Vũ Cương Quyết

4./ Bà Nguyễn Thị Kim Thanh

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 13/BB-ĐHĐCĐ.2019

**BIÊN BẢN**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP-THƯƠNG MẠI HỮU NGHỊ**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

- Căn cứ Điều 18, Điều 23 Điều lệ Công ty Cổ phần Công nghiệp-Thương mại Hữu Nghị (được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28/6/2018).

Hôm nay vào lúc 08 giờ 30 phút, ngày 11 tháng 6 năm 2019,

Tại Phòng họp Công ty, địa chỉ 357 Lê Hồng Phong, Phường 2, Quận 10, TPHCM,

**Công ty Cổ phần Công nghiệp-Thương mại Hữu Nghị,**

Địa chỉ trụ sở: 357 Lê Hồng Phong, Phường 2, Quận 10, TPHCM,

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0300743380, được Sở Kế hoạch & Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 06/01/2005 (đăng ký lần thứ 10, ngày 09/02/2017),

Chúng tôi là những cổ đông Công ty Cổ phần Công nghiệp – Thương mại Hữu Nghị cùng nhóm họp ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN năm 2019, với những nội dung sau đây:

**I./ THÀNH PHẦN THAM DỰ:**

**Cổ đông:**

+ Số cổ đông hiện diện: 03 cổ đông, sở hữu và đại diện cho 3.447.050 cổ phần, tỷ lệ 87,54 %.

+ Số cổ đông vắng mặt: 100 cổ đông, sở hữu và đại diện cho 490.740 cổ phần, tỷ lệ 12,46 %.

**II./ NỘI DUNG ĐẠI HỘI:**

**II.1/ Bầu Chủ tọa, Ban kiểm phiếu và thư ký Đại hội:**

Những cổ đông hiện diện đã biểu quyết nhất trí:

a) Thành phần chủ tọa Đại hội gồm:

- |                             |                                       |
|-----------------------------|---------------------------------------|
| * Ông : Lê Tấn Dương        | - Chủ tịch HĐQT Công ty;              |
| * Ông : Võ Hồng Phong       | - TV.HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty;     |
| * Ông : Vũ Cương Quyết      | - TV.HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty; |
| * Bà : Nguyễn Thị Kim Thanh | - Trưởng Ban kiểm soát Công ty.       |

b) Quy chế làm việc Đại hội.

c) Thành phần thư ký Đại hội gồm:

- |                               |                              |
|-------------------------------|------------------------------|
| * Bà : Nguyễn Thị Mỹ Dung     | - Thư ký HĐQT Công ty;       |
| * Ông : Huỳnh Văn Quang Trung | - TV. Ban kiểm soát Công ty. |

d) Thành phần Ban kiểm phiếu:

- |                             |   |
|-----------------------------|---|
| * Ông : Đỗ Trọng Toàn       | - TV.HĐQT Công ty: Trưởng Ban           |
| * Bà : Lương Thị Ánh Nguyệt | - TV. Ban kiểm soát Công ty: Thành viên |

e) Chương trình - nội dung Đại hội.





## **II.2/ Các thủ tục, điều kiện tiến hành Đại hội:**

Sau khi tiến hành kiểm tra các điều kiện theo Luật định, Ban thẩm tra tư cách đại biểu đã báo cáo trước toàn thể các cổ đông:

+ Những cổ đông hiện diện đều có đủ tư cách tham dự Đại hội, những cổ đông được ủy quyền đại diện tham dự đều có sự ủy quyền hợp pháp bằng văn bản.

+ Căn cứ theo các điều khoản của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty Cổ phần Công nghiệp – Thương mại Hữu Nghị ngày 28/6/2018: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN năm 2019 của CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP – THƯƠNG MẠI HỮU NGHỊ đã hội đủ các điều kiện để tiến hành và các cổ đông hiện diện có quyền biểu quyết tính theo số cổ phần sở hữu hoặc được ủy quyền đại diện.

## **II.3/ Những nội dung thảo luận và đi đến quyết nghị của Đại hội:**

1. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2018 - Phương hướng hoạt động năm 2019.
2. Báo cáo kết quả SXKD năm 2018 của Công ty - Phương hướng nhiệm vụ năm 2019.
3. Báo cáo tiến trình giải thể Công ty liên doanh Vikotrade.
4. Báo cáo tài chính năm 2018 (đã kiểm toán).
5. Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận và việc trích lập các quỹ sau Đại hội, chi trả cổ tức năm 2018.
6. Báo cáo chi trả thù lao năm 2018 và dự kiến thù lao năm 2019 của HĐQT và BKS.
7. Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2018.
8. Tờ trình xin ý kiến ĐHĐCĐ ủy quyền HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán.
9. Báo cáo xin ý kiến ĐHĐCĐ về việc số dư thành viên HĐQT.

## **A./ PHẦN BÁO CÁO:**

**1) Nội dung 1: Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2018 - Phương hướng hoạt động năm 2019.** (Báo cáo số 07/BC-HĐQT.2019 ngày 20/5/2019 của Hội đồng quản trị Công ty).

\* Phương hướng năm 2019:

Trong năm 2019, Hội đồng quản trị xác định mục tiêu, định hướng, nhiệm vụ trọng tâm hoạt động của Công ty như sau:

1. Chỉ tiêu về kế hoạch sản xuất kinh doanh:

- Doanh thu:	7.539.237.111	đồng;
- Lợi nhuận:	454.679.689	đồng;
- Nợ Ngân sách (số phải nộp tạm tính):	2.939.403.220	đồng.
2. Tiếp tục phối hợp với cổ đông lớn để cổ đông hoàn thành việc thoái vốn theo quy định.
3. Tiếp tục thực hiện việc tính toán hiệu quả việc sử dụng tài sản của Công ty, xem xét phương án sử dụng tài sản của Công ty.
4. Tiếp tục việc thanh lý hợp đồng với Công ty Hoàng Anh Mê Kông trong dự án tại 279 Nơ Trang Long, Bình Thạnh.
5. Việc giải thể Công ty liên doanh Vikotrade: tiếp tục thực hiện để hoàn thành.
6. Tổng Giám đốc tiếp tục rà soát lại công nợ và Báo cáo HĐQT hướng xử lý đối với các công nợ.
7. Xét duyệt và ban hành Thang, bảng lương Công ty năm 2019.
8. Xét duyệt quỹ tiền lương kế hoạch năm 2019.
9. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện việc rà soát, điều chỉnh các quy chế của Công ty cho phù hợp với tình hình thực tế hiện nay.
10. Tiếp tục thực hiện công tác tăng cường quản trị Công ty, thực hiện đầy đủ và đúng quy định việc công bố thông tin.
11. Báo cáo xin ý kiến ĐHĐCĐ về việc số dư thành viên HĐQT.



**2) Nội dung 2: Báo cáo kết quả SXKD năm 2018 của Công ty - Phương hướng nhiệm vụ năm 2019.** (Báo cáo số 30/BC-BTGD ngày 22/5/2019 của TGD Công ty).

**2.1. Các chỉ tiêu chủ yếu đạt được năm 2018:**

**BẢNG TỔNG HỢP THỰC HIỆN SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018**

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	ĐVT	Kế hoạch năm 2018 điều chỉnh	Thực hiện năm 2018	So sánh tỷ lệ (%)
1	Tổng doanh thu	Tr.đ	6.443	6.688	103,8 %
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	(1.251)	(1.051)	118,97%
3	Nộp Ngân sách	Tr.đ	3.954	3.830	96,92 %
4	Thu nhập lương bq (người/tháng)	1.000 đ	5.474	5.574	101,8%
5	Tổng số lao động	Người	28	29	103,6%

**2.2. Phương hướng năm 2019:**

**a./ Các chỉ tiêu chủ yếu:**

+ Căn cứ tình hình thực tế, Công ty xây dựng kế hoạch năm 2019 với các chỉ tiêu chủ yếu sau:

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	ĐVT	Kế hoạch năm 2019
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác	Tr.đ	7.539
2	Lợi nhuận	Tr.đ	455
3	Nộp ngân sách	Tr.đ	2.939

**b./ Về thực hiện những công tác trọng tâm:**

- Tiếp tục xử lý các khoản nợ còn tồn đọng lâu năm;
- Tiếp tục thực hiện các bước thủ tục để giải thể Công ty liên doanh Vikotrade theo quy định của pháp luật;
- Quản lý các tài sản Công ty và tài sản trên đất để phát huy hiệu quả cho Công ty.

**c./ Công tác thực hiện Nghị quyết Hội đồng quản trị:**

Căn cứ các Nghị quyết Hội đồng quản trị và Điều lệ Công ty, Ban Tổng Giám đốc tuân thủ để hoàn thành các chỉ tiêu được giao, các công việc chưa hoàn thành sẽ tiếp tục thực hiện vào năm 2019.

**d./ Công tác quản lý và điều hành đơn vị:**

Tập trung nâng cao năng lực quản lý điều hành Công ty với mục tiêu hoàn thành Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2019 và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty.

**e./ Công tác cải thiện đời sống và thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động:**

Cố gắng duy trì, đảm bảo ổn định thu nhập cho người lao động. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ về Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và các chế độ chính sách khác cho người lao động.

**f./ Công tác đảm bảo an toàn đơn vị - vệ sinh lao động và công tác PCCC:**

Phối hợp tốt với cơ quan chức năng tại địa phương trong việc bảo vệ an ninh trật tự, an toàn đơn vị. Thực hiện đầy đủ kế hoạch An toàn – vệ sinh lao động, môi trường và công tác phòng chống cháy nổ.

**3) Nội dung 3: Báo cáo tiến trình giải thể Công ty liên doanh Vikotrade.** (Báo cáo số 31/BC-BTGD ngày 22/5/2019 của TGD Công ty).

**4) Nội dung 4: Báo cáo tài chính năm 2018 (đã kiểm toán).** (Báo cáo kiểm toán độc lập số 020/2019/BCKT-PKF.HCMC ngày 13/3/2019; Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh).



Handwritten mark.



Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018 đã được kiểm toán như sau:

+ Doanh thu và thu nhập khác:	6.687.913.495	đồng;
+ Lợi nhuận trước thuế:	- 1.051.247.893	đồng;
+ Lợi nhuận sau thuế:	- 1.051.247.893	đồng.

**5) Nội dung 5: Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ sau Đại hội, chi trả cổ tức năm 2018** (Tờ trình số 08/TTr-HĐQT.2019 ngày 20/5/2019 của Hội đồng quản trị Công ty):

+ Lợi nhuận trước thuế TNDN năm 2018:	- 1.051.247.893	đồng;
+ Thuế thu nhập doanh nghiệp:	0	đồng;
+ Lợi nhuận sau thuế:	- 1.051.247.893	đồng;
+ Trích lập các quỹ:		
a) Quỹ đầu tư phát triển:	0	đồng;
b) Quỹ khen thưởng, phúc lợi:	0	đồng;
+ Lợi nhuận còn lại sau khi trích lập các quỹ	0	đồng;
+ Lợi nhuận dùng chia cổ tức năm 2018	0	đồng;
+ Cổ tức bằng tiền	0	đồng.

\* Về chi trả cổ tức năm 2018: không có (do kết quả hoạt động năm 2018 Lỗ).

**6) Nội dung 6: Báo cáo chi trả thù lao năm 2018 và dự kiến thù lao năm 2019 của HĐQT và BKS** (Tờ trình số 09/TTr-HĐQT.2019 ngày 20/5/2019 của Hội đồng quản trị Công ty).

Trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua thù lao thực hiện năm 2018 và dự kiến mức thù lao năm 2019 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
	<b>Thù lao thực hiện năm 2018 cho HĐQT và BKS</b>	<b>144.720.000</b>
1	Thù lao TH năm 2018 cho HĐQT và Thành viên BKS, trong đó:	<b>144.720.000</b>
*	Hội đồng quản trị	112.320.000
	- Chủ tịch HĐQT: $3.150.000 \times 12 = 37.800.000$	
	- Thành viên HĐQT (3 người): $2.070.000 \times 12 \times 3 = 74.520.000$	
*	Thành viên Ban kiểm soát (2 người): $1.350.000 \times 12 \times 2$	32.400.000
2	Trưởng Ban kiểm soát:	<b>120.414.012</b>
	+ Lương chuyên trách: 96.000.000 đồng;	
	+ Các khoản khác: 24.414.012 đồng.	
	<b>Thù lao dự kiến năm 2019 cho HĐQT và BKS:</b>	
1	Thù lao dự kiến năm 2019 cho HĐQT và Thành viên BKS, trong đó:	<b>137.028.000</b>
*	Hội đồng quản trị	106.356.000
	- Chủ tịch HĐQT: $2.983.000 \times 12 = 35.796.000$	
	- Thành viên HĐQT (3 người): $1.960.000 \times 12 \times 3 = 70.560.000$	
*	Thành viên Ban kiểm soát (2 người): $1.278.000 \times 12 \times 2$	30.672.000
2	Trưởng Ban kiểm soát:	
	+ Mức lương bậc 1/2, số tiền 8.000.000 đồng/tháng, từ ngày 01/01/2019 đến 16/7/2019.	
	+ Mức lương bậc 2/2, số tiền 8.400.000 đồng/tháng, từ ngày 16/7/2019.	
	* Lợi ích khác: Hỗ trợ tiền điện thoại: 200.000 đồng/tháng; tiền thưởng, tiền lễ, tết, tiền cơm trưa, phụ cấp xăng, gửi xe và các khoản phúc lợi khác theo mức chung của Văn phòng Công ty (nếu có).	



**7) Nội dung 7: Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2018** (Báo cáo số 01/BCĐH-BKS-HN ngày 22/5/2019 của Ban kiểm soát Công ty).

Các nhiệm vụ trọng tâm thực hiện của Ban kiểm soát năm 2019 như sau:

- Tiếp tục tập trung thực hiện các cuộc kiểm tra, kiểm soát liên quan đến các mặt hoạt động kinh doanh, tài chính, đầu tư và giải quyết các vấn đề còn tồn đọng của Công ty.

- Kiểm tra, giám sát công tác quản trị và quản lý điều hành của Hội đồng Quản trị và Ban Tổng giám đốc Công ty trong việc thực hiện Nghị Quyết của Đại hội đồng cổ thường niên năm 2019.

- Kiểm tra, giám sát các hoạt động của Công ty trong việc tuân thủ quy định pháp luật chứng khoán đối với công ty đại chúng.

- Kiểm tra trình tự, thủ tục ban hành các văn bản, các quy trình, quy chế của Công ty có phù hợp Điều lệ Công ty, các quy định pháp luật hiện hành.

- Thực hiện các công tác khác theo chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

**8) Nội dung 8: Tờ trình xin ý kiến ĐHĐCĐ ủy quyền HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán** (Tờ trình số 10/TTr-HĐQT.2019 ngày 20/5/2019 của Hội đồng quản trị Công ty).

**9) Nội dung 9: Báo cáo xin ý kiến ĐHĐCĐ về việc số dư thành viên HĐQT** (Tờ trình số 11/TTr-HĐQT.2019 ngày 20/5/2019 của Hội đồng quản trị Công ty).

Theo ý kiến của cổ đông lớn: Hội đồng quản trị tiếp tục duy trì 4 thành viên, vì các thành viên cần thiết cho hoạt động điều hành của Công ty, cụ thể: Chủ tịch HĐQT phụ trách hoạt động chung, 01 TV.HĐQT giữ chức vụ Tổng Giám đốc để điều hành hoạt động kinh doanh, 01 TV.HĐQT giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc phụ trách kỹ thuật, 01 TV.HĐQT phụ trách mặt tài chính, kế toán.

## **B./ PHẢN THẢO LUẬN:**

### **\* Phản ý kiến đóng góp:**

1. Đối với công nợ, đề nghị Ban điều hành Công ty rà soát lại, tập hợp hồ sơ liên quan và có báo cáo, hướng xử lý cụ thể để trình HĐQT xem xét, quyết định.

2. Cần xem xét và rà soát lại đối với Dự án di dời đầu tư chiều sâu mở rộng sản xuất sản phẩm xe đạp hoàn chỉnh và sản phẩm cơ khí nội thất, việc hợp tác với REE, để thực hiện đúng theo quy định của Quyết định 86/2010/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành quy chế tài chính phục vụ di dời các cơ sở gây ô nhiễm môi trường và các cơ sở phải di dời theo quy hoạch xây dựng đô thị.

3. Đối với các ý kiến ngoại trừ của kiểm toán: Đề nghị Ban điều hành Công ty căn cứ theo các quy định để có báo cáo và thực hiện.

4. Việc trích lập dự phòng: cần rà soát lại, khi trích lập dự phòng phải có lý do, đầy đủ hồ sơ liên quan, xác định căn cứ rõ ràng, căn cứ pháp luật để đề xuất trích lập theo đúng quy định. Giao Tổng Giám đốc có báo cáo và tờ trình cụ thể để Hội đồng quản trị xem xét quyết định theo quy định.

5. Đoàn chủ tọa Đại hội:

Đối với Báo cáo xin ý kiến ĐHĐCĐ về việc số dư thành viên HĐQT tại Tờ trình số 11/TTr-HĐQT.2019 ngày 20/5/2019 của Hội đồng quản trị Công ty:

Về phía cổ đông lớn có ý kiến tiếp tục duy trì 4 thành viên, để cổ đông lớn thoái vốn xong, sẽ tiến hành đại hội lại và bầu các chức danh HĐQT.

Tại Đại hội hôm nay, xin hỏi ý kiến của cổ đông nhỏ lẻ có nhóm lại đủ tỷ lệ 10% để cử và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị hay không?

**Ý kiến của cổ đông nhỏ lẻ:** không có.

3380  
TY  
AN  
HUONG  
GHI  
CH

xe



### **C./ PHÂN BIỂU QUYẾT:**

Trên cơ sở các báo cáo đã trình bày và phần thảo luận đối với những ý kiến nêu ra trong Đại hội. Chủ tọa đoàn đã tiến hành lấy biểu quyết từng nội dung được Đại hội đặt ra.

- Về biểu quyết từ xa: không có

- Về biểu quyết tại Đại hội: Tại thời điểm biểu quyết, có 03 cổ đông, đại diện cho 3.447.050 cổ phần.

- Kết quả biểu quyết như sau:

**1) Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2018 - Phương hướng hoạt động năm 2019.**  
(Báo cáo số 07/BC-HĐQT.2019 ngày 20/5/2019 của Hội đồng quản trị Công ty).

+ Tỷ lệ cổ phần tán thành:	3.447.050 CP /	3.447.050 CP	Tỷ lệ	100%
+ Tỷ lệ cổ phần không tán thành:	CP /	CP	Tỷ lệ	%
+ Tỷ lệ cổ phần không có ý kiến:	CP /	CP	Tỷ lệ	%

**2) Báo cáo kết quả SXKD năm 2018 của Công ty - Phương hướng nhiệm vụ năm 2019.**  
(Báo cáo số 30/BC-BTGD ngày 22/5/2019 của TGD Công ty).

+ Tỷ lệ cổ phần tán thành:	3.447.050 CP /	3.447.050 CP	Tỷ lệ	100%
+ Tỷ lệ cổ phần không tán thành:	CP /	CP	Tỷ lệ	%
+ Tỷ lệ cổ phần không có ý kiến:	CP /	CP	Tỷ lệ	%

**3) Báo cáo tiến trình giải thể Công ty liên doanh Vikotrade.** (Báo cáo số 31/BC-BTGD ngày 22/5/2019 của TGD Công ty).

+ Tỷ lệ cổ phần tán thành:	3.447.050 CP /	3.447.050 CP	Tỷ lệ	100%
+ Tỷ lệ cổ phần không tán thành:	CP /	CP	Tỷ lệ	%
+ Tỷ lệ cổ phần không có ý kiến:	CP /	CP	Tỷ lệ	%

**4) Báo cáo tài chính năm 2018 (đã kiểm toán).** (Báo cáo kiểm toán độc lập số 020/2019/BCKT-PKF.HCMC ngày 13/3/2019; Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh).

+ Tỷ lệ cổ phần tán thành:	3.447.050 CP /	3.447.050 CP	Tỷ lệ	100%
+ Tỷ lệ cổ phần không tán thành:	CP /	CP	Tỷ lệ	%
+ Tỷ lệ cổ phần không có ý kiến:	CP /	CP	Tỷ lệ	%

**5) Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ sau Đại hội, chi trả cổ tức năm 2018** (Tờ trình số 08/TTr-HĐQT.2019 ngày 20/5/2019 của Hội đồng quản trị Công ty):

+ Tỷ lệ cổ phần tán thành:	3.447.050 CP /	3.447.050 CP	Tỷ lệ	100%
+ Tỷ lệ cổ phần không tán thành:	CP /	CP	Tỷ lệ	%
+ Tỷ lệ cổ phần không có ý kiến:	CP /	CP	Tỷ lệ	%

**6) Báo cáo chi trả thù lao năm 2018 và dự kiến thù lao năm 2019 của HĐQT và BKS** (Tờ trình số 09/TTr-HĐQT.2019 ngày 20/5/2019 của Hội đồng quản trị Công ty).

+ Tỷ lệ cổ phần tán thành:	3.447.050 CP /	3.447.050 CP	Tỷ lệ	100%
+ Tỷ lệ cổ phần không tán thành:	CP /	CP	Tỷ lệ	%
+ Tỷ lệ cổ phần không có ý kiến:	CP /	CP	Tỷ lệ	%

**7) Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2018** (Báo cáo số 01/BCĐH-BKS-HN ngày 22/5/2019 của Ban kiểm soát Công ty).

+ Tỷ lệ cổ phần tán thành:	3.447.050 CP /	3.447.050 CP	Tỷ lệ	100%
+ Tỷ lệ cổ phần không tán thành:	CP /	CP	Tỷ lệ	%
+ Tỷ lệ cổ phần không có ý kiến:	CP /	CP	Tỷ lệ	%



8) **Tờ trình xin ý kiến ĐHĐCĐ ủy quyền HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán** (Tờ trình số 10/TTr-HĐQT.2019 ngày 20/5/2019 của Hội đồng quản trị Công ty).

+ Tỷ lệ cổ phần tán thành:	3.447.050 CP /	3.447.050 CP	Tỷ lệ	100%
+ Tỷ lệ cổ phần không tán thành:	CP /	CP	Tỷ lệ	%
+ Tỷ lệ cổ phần không có ý kiến:	CP /	CP	Tỷ lệ	%

9) **Báo cáo xin ý kiến ĐHĐCĐ về việc số dư thành viên HĐQT** (Tờ trình số 11/TTr-HĐQT.2019 ngày 20/5/2019 của Hội đồng quản trị Công ty).

+ Tỷ lệ cổ phần tán thành:	3.447.050 CP /	3.447.050 CP	Tỷ lệ	100%
+ Tỷ lệ cổ phần không tán thành:	CP /	CP	Tỷ lệ	%
+ Tỷ lệ cổ phần không có ý kiến:	CP /	CP	Tỷ lệ	%

**D./ PHÂN THÔNG QUA BIÊN BẢN, NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI:**

- Thư ký Đại hội trình bày Biên bản, Nghị quyết Đại hội.
- Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, đã biểu quyết thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội với tỷ lệ cổ phần 3.447.050 CP / 3.447.050 CP, đạt 100%.
- Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thống nhất giao cho Hội đồng quản trị Công ty tổ chức thực hiện Nghị quyết.
- Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thống nhất giao cho Ban kiểm soát giám sát việc thực hiện Nghị quyết.
- \* Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 kết thúc vào lúc 11 giờ 55 phút cùng ngày.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 6 năm 2019

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2019**

Thư ký Đại hội

1./ Nguyễn Thị Mỹ Dung 

2./ Huỳnh Văn Quang Trung 

1./ Lê Tấn Dương 

2./ Võ Hồng Phong 

3./ Vũ Cương Quyết 

4./ Nguyễn Thị Kim Thanh 





**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT**

TAI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN CÔNG TY CP CN-TM HỮU NGHỊ NĂM 2019

Hôm nay, vào lúc 10 giờ 15, ngày 11 tháng 6 năm 2019 tại Văn phòng Công ty Cổ phần Công nghiệp - Thương mại Hữu Nghị (địa chỉ 357 Lê Hồng Phong, Phường 02, Quận 10), Ban kiểm phiếu gồm có:

- 1- Ông Đỗ Trọng Toàn: Trưởng ban
- 2- Bà Lương Thị Ánh Nguyệt: Thành viên

Đã tiến hành kiểm phiếu biểu quyết các nội dung của Đại hội, cụ thể như sau:

- Về biểu quyết từ xa: không có
- Về biểu quyết tại Đại hội:

Tại thời điểm biểu quyết, có 3 cổ đông, đại diện cho: 3.447.050 cổ phần

\* Kết quả kiểm phiếu đối với từng nội dung biểu quyết như sau:

**1) Nội dung 1: Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2018 - Phương hướng hoạt động năm 2019.**

- + Tỷ lệ cổ phần tán thành: 3.447.050 CP / 3.447.050 CP, Tỷ lệ: 100%
- + Tỷ lệ cổ phần không tán thành: 0 CP / 3.447.050 CP, Tỷ lệ: 0%
- + Tỷ lệ cổ phần không có ý kiến: 0 CP / 3.447.050 CP, Tỷ lệ: 0%

Đối chiếu theo quy định tại Điều 144 Luật Doanh nghiệp, Điều 21 Điều lệ Công ty (ngày 28/6/2018),

Nội dung 1 đã được ĐHĐCĐ thông qua với tỷ lệ: 100%

**2) Nội dung 2: Thông qua Báo cáo kết quả SXKD năm 2018 của Công ty - Phương hướng nhiệm vụ năm 2019.**

- + Tỷ lệ cổ phần tán thành: 3.447.050 CP / 3.447.050 CP, Tỷ lệ: 100%
- + Tỷ lệ cổ phần không tán thành: 0 CP / 3.447.050 CP, Tỷ lệ: 0%
- + Tỷ lệ cổ phần không có ý kiến: 0 CP / 3.447.050 CP, Tỷ lệ: 0%

Đối chiếu theo quy định tại Điều 144 Luật Doanh nghiệp, Điều 21 Điều lệ Công ty (ngày 28/6/2018),

Nội dung 2 đã được ĐHĐCĐ thông qua với tỷ lệ: 100%

**3) Nội dung 3: Thông qua Báo cáo tiến trình giải thể Công ty liên doanh Vikotrade.**

- + Tỷ lệ cổ phần tán thành: 3.447.050 CP / 3.447.050 CP, Tỷ lệ: 100%
- + Tỷ lệ cổ phần không tán thành: 0 CP / 3.447.050 CP, Tỷ lệ: 0%
- + Tỷ lệ cổ phần không có ý kiến: 0 CP / 3.447.050 CP, Tỷ lệ: 0%

Đối chiếu theo quy định tại Điều 144 Luật Doanh nghiệp, Điều 21 Điều lệ Công ty (ngày 28/6/2018),

Nội dung 3 đã được ĐHĐCĐ thông qua với tỷ lệ: 100%

**4) Nội dung 4: Báo cáo tài chính năm 2018 (đã kiểm toán).**

- + Tỷ lệ cổ phần tán thành: 3.447.050 CP / 3.447.050 CP, Tỷ lệ: 100%
- + Tỷ lệ cổ phần không tán thành: 0 CP / 3.447.050 CP, Tỷ lệ: 0%
- + Tỷ lệ cổ phần không có ý kiến: 0 CP / 3.447.050 CP, Tỷ lệ: 0%

Đối chiếu theo quy định tại Điều 144 Luật Doanh nghiệp, Điều 21 Điều lệ Công ty (ngày 28/6/2018),

Nội dung 4 đã được ĐHĐCĐ thông qua với tỷ lệ: 100%

**5) Nội dung 5: Thông qua Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ sau Đại hội, chi trả cổ tức năm 2018.**

- + Tỷ lệ cổ phần tán thành: 3.447.050 CP / 3.447.050 CP, Tỷ lệ: 100%
- + Tỷ lệ cổ phần không tán thành: 0 CP / 3.447.050 CP, Tỷ lệ: 0%
- + Tỷ lệ cổ phần không có ý kiến: 0 CP / 3.447.050 CP, Tỷ lệ: 0%

Đối chiếu theo quy định tại Điều 144 Luật Doanh nghiệp, Điều 21 Điều lệ Công ty (ngày 28/6/2018),

Nội dung 5 đã được ĐHĐCĐ thông qua với tỷ lệ: 100%



*(Handwritten signature)*



**6) Nội dung 6: Thông qua Báo cáo chi trả thù lao năm 2018 và dự kiến thù lao năm 2019 của HĐQT và BKS.**

+ Tỷ lệ cổ phần tán thành: 3.447.050 CP / 3.447.050 CP, Tỷ lệ: 100%  
+ Tỷ lệ cổ phần không tán thành: 0 CP / 3.447.050 CP, Tỷ lệ: 0%  
+ Tỷ lệ cổ phần không có ý kiến: 0 CP / 3.447.050 CP, Tỷ lệ: 0%

Đối chiếu theo quy định tại Điều 144 Luật Doanh nghiệp, Điều 21 Điều lệ Công ty (ngày 28/6/2018),

Nội dung 6 đã được ĐHĐCĐ thông qua với tỷ lệ: 100%

**7) Nội dung 7: Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2018.**

+ Tỷ lệ cổ phần tán thành: 3.447.050 CP / 3.447.050 CP, Tỷ lệ: 100%  
+ Tỷ lệ cổ phần không tán thành: 0 CP / 3.447.050 CP, Tỷ lệ: 0%  
+ Tỷ lệ cổ phần không có ý kiến: 0 CP / 3.447.050 CP, Tỷ lệ: 0%

Đối chiếu theo quy định tại Điều 144 Luật Doanh nghiệp, Điều 21 Điều lệ Công ty (ngày 28/6/2018),

Nội dung 7 đã được ĐHĐCĐ thông qua với tỷ lệ: 100%

**8) Nội dung 8: Thông qua Tờ trình xin ý kiến ĐHĐCĐ ủy quyền HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán.**

+ Tỷ lệ cổ phần tán thành: 3.447.050 CP / 3.447.050 CP, Tỷ lệ: 100%  
+ Tỷ lệ cổ phần không tán thành: 0 CP / 3.447.050 CP, Tỷ lệ: 0%  
+ Tỷ lệ cổ phần không có ý kiến: 0 CP / 3.447.050 CP, Tỷ lệ: 0%

Đối chiếu theo quy định tại Điều 144 Luật Doanh nghiệp, Điều 21 Điều lệ Công ty (ngày 28/6/2018),

Nội dung 8 đã được ĐHĐCĐ thông qua với tỷ lệ: 100,00%

**9) Nội dung 9: Thông qua Báo cáo xin ý kiến ĐHĐCĐ về việc số dư thành viên HĐQT.**


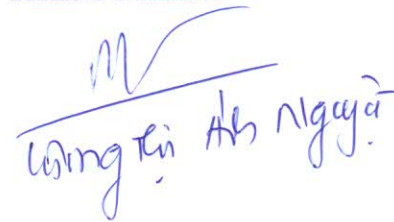
+ Tỷ lệ cổ phần tán thành: 3.447.050 CP / 3.447.050 CP, Tỷ lệ: 100%  
+ Tỷ lệ cổ phần không tán thành: 0 CP / 3.447.050 CP, Tỷ lệ: 0%  
+ Tỷ lệ cổ phần không có ý kiến: 0 CP / 3.447.050 CP, Tỷ lệ: 0%

Đối chiếu theo quy định tại Điều 144 Luật Doanh nghiệp, Điều 21 Điều lệ Công ty (ngày 28/6/2018),

Nội dung 9 đã được ĐHĐCĐ thông qua với tỷ lệ: 100%

Biên bản này được lập thành 02 (hai) bản, thông qua Đại hội cổ đông vào lúc 10. giờ 45 phút, ngày 11 tháng 6 năm 2019.

**TM. BAN KIỂM PHIẾU**

  
Đặng Xuân  
  
Vương Thị Anh Nguyễn

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH**



  
Lê Tấn Dương

